**I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

**CÔ HÀNG XÉN**

*[...]*  *Bữa cơm ngon lành quá. Tâm ngồi ăn* *dưới con mắt hiền từ và mến thương của mẹ. Các em cô quây quần cả chung quanh, hỏi chuyện chợ búa của chị.* *Tâm ngắm nghía các nét mặt xinh xẻo, những con mắt ngây thơ lóng lánh dưới mái tóc tơ của các em: cô thấy lòng đầm ấm và tự kiêu, lòng người chị chịu khó nhọc để kiếm tiền nuôi các em ăn học. Cô hỏi han sách vở của thằng Lân và thằng Ái, học lớp 3 ở trường làng.* *Ngày trước, thời còn sung túc, cô cũng đã cắp sách đi học, và về nhà lại được ông Tú dạy thêm chữ Nho. Nhưng đã lâu, cô rời bỏ quyển sách để bước chân vào cuộc đời rộng rãi hơn, khó khăn và chặt chẽ. Buôn bán bây giờ mỗi ngày một chật vật, bởi cô ít vốn. Tất cả gánh hàng của Tâm chỉ đáng giá hai chục bạc. Giá nàng có nhiều tiền để buôn vải bán các chợ như Liên.*

*- Thôi, các em đi ngủ đi, mai còn dậy sớm mà đi học chứ.*

*Lân cười, trả lời chị:*

*- Mai chủ nhật cơ mà, chị quên rồi à? Tối nay em thức khuya để nói chuyện với chị.*

*Nhưng một lát sau, trong căn nhà yên tĩnh, chỉ còn Tâm và bà Tú ngồi trên phản: cô kiểm điểm và xếp đặt lại các thứ hàng để mai đi phiên chợ Bằng chính.* *Những thứ hàng nho nhỏ, khác nhau và xinh xắn: cuộn chỉ, bao kim, hộp bút, cúc áo, giấy lơ, một trăm thứ lặt vặt qua lại trên ngón tay nhỏ bé của thiếu nữ, vừa quý báu lại vừa ít ỏi. Mỗi thứ đối với Tâm có một linh hồn riêng, và cô hàng lờ mờ đoán hiểu trong thâm tâm những khó nhọc và công của đã làm thành chúng. Tâm đã thêm vào vài thức hàng mới, bắt đầu bán được ở chợ: phấn xoa mặt, dầu bôi tóc, và son thoa môi. Cô ngắm nghía trên tay cái ống sáp con bằng đồng – hào rưỡi một cái – đựng một chất đỏ thơm làm thắm tươi môi các thiếu nữ ở trên tỉnh. Đôi khi trong buổi chợ Tâm đã được thấy một vài cô gái tỉnh về quê, da trắng, môi đỏ, lịch sự và sang trọng. Có lần, một đêm khuya, Tâm đã lấy sáp bôi lên môi mình và ngắm trộm bóng trong chiếc gương tròn nhỏ Cô Ba. Cô hơi thẹn thấy bóng mình trong đó, với đôi môi đỏ như sẫm máu…*

*- Độ này, hàng có bán được không, con?*

*- Thưa u, cũng khá ạ.*

*Chị Liên bán vải cũng chẳng đẹp bằng. Tâm biết mình xinh nhất chợ. Bọn con trai thường hay quanh quẩn chỗ cô ngồi và buông lời chòng ghẹo. Nhưng cô không để ý: Tâm thấy vững vàng ở giá trị lòng cao quý của mình. Nàng đã đảm đang nuôi cả một nhà, với lại, trừ phi là cô gái hư không kể, còn ai ở địa vị nàng cũng phải tảo tần buôn bán như thế. Làm việc, đối với Tâm, là cái lệ chung của người ta. Cô thấy chung quanh toàn những người đàn bà chịu khó làm ăn vất vả để nuôi chồng, nuôi con.* *Không bao giờ Tâm nghĩ cho mình, cho cuộc đời riêng của cô.*

*[...] Trong nhà đã ngủ yên tĩnh cả rồi. Trên án thư, bên cạnh ngọn đèn hoa kì, chồng sách và cái ống bút của Lân, Ái che khuất ánh sáng.* *Các em nàng! Những đứa em thông minh và ngoan ngoãn quá. Không biết nàng có tảo tần mãi được để kiếm tiền mua giấy bút cho chúng ăn học không? Tâm* *mơ màng nghĩ đến sự thành công của các em sau này: đỗ đạt rồi đi làm trên tỉnh giúp thầy mẹ. Nhà nàng lại được sung túc và mát mặt như xưa.*

*Tất cả những nỗi lo lắng lui đi và tâm hồn giản dị của thiếu nữ được nghỉ ngơi yên tĩnh.*

(Trích truyện ngắn ***Cô hàng xén***, in trong Tuyển tập Thạch Lam, NXB Văn học 2001, trang 229, 230,231,232)

***\* Chú thích:***

(**1) Thạch Lam** (1910 – 1942).  Ông là thành viên chủ chốt của bút nhóm **Tự Lực văn đoàn**. Ngòi bút của ông hướng đến những người dân nghèo với tấm lòng trân trọng, thương yêu.

***(2)* Truyện ngắn*“Cô hàng xén”*** lần đầu in trong tập truyện *Sợi tóc*, Nhà xuất bản Đời nay, 1942. Truyện xoay quanh cuộc sống của cô hàng xén tên Tâm. Cuộc đời Tâm chia làm hai chặng đường. Chặng thứ nhất khi Tâm còn là một thiếu nữ sống cùng gia đình. Cuộc sống buôn bán vất vả, gánh vác gia đình nhưng đây là những tháng ngày hạnh phúc đối với Tâm. Chặng thứ 2 là khi Tâm lấy chồng. Chồng của Tâm là một ông giáo nghèo. Từ ngày lấy chồng những lo toan cho mẹ, những đứa em và gia đình nhà chồng khiến cho Tâm ngày một gầy mòn và không còn xinh đẹp, vui tươi như trước. Phần trích thuộc chặng thứ nhất trong cuộc đời của Tâm và lược bớt một số đoạn đầu của truyện.

**(3) Hàng xén:** là một gánh hàng hay cửa hàng nhỏ bán các mặt hàng gia dụng như xà phòng, kim, chỉ, giấy, bút, gương, lược,...

**Câu 1 *(0,5 điểm).*** Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy?

**Câu 2 *(0,5 điểm).* Những chi tiết nào trong đoạn trích miêu tả suy nghĩ của Tâm khi “*ngắm*** *nghía các nét mặt xinh xẻo, những con mắt ngây thơ*” của **các em cô trong bữa cơm?**

**Câu 3 *(1.0 điểm).* Xét theo mục đích nói, câu văn sau thuộc kiểu câu gì? Chức năng của câu là gì?**

*“Thôi, các em đi ngủ đi, mai còn dậy sớm mà đi học chứ.”*

**Câu 4 *(1,0 điểm)***: Các câu văn sau giúp em hiểu gì về hoàn cảnh của nhân vật Tâm?

*“Ngày trước, thời còn sung túc, cô cũng đã cắp sách đi học, và về nhà lại được ông Tú dạy thêm chữ Nho. Nhưng đã lâu, cô rời bỏ quyển sách để bước chân vào cuộc đời rộng rãi hơn, khó khăn và chặt chẽ.”*

**Câu 5: *(1.0 điểm)*** **“***Không bao giờ Tâm nghĩ cho mình, cho cuộc đời riêng của cô.”* Em có đồng tình với **suy nghĩ của nhân vật Tâm không? Vì sao ?**

**II. VIẾT** *(6.0 điểm).*

**Câu 1 *(2,0 điểm).***

Em hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận về nhân vật Tâm trong đoạn trích ở phần đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm)**

## Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) nêu ý kiến của em về vấn đề: Tuổi trẻ học đường suy nghĩ và hành động thế nào để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông?

**-----------------Hết---------------**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU** | **1** | - Đoạn trích được kể theo ngôi thứ ba | 0,5 |
| **2** | *-* **Những chi tiết trong đoạn trích miêu tả suy nghĩ của Tâm khi “*ngắm*** *nghía các nét mặt xinh xẻo, những con mắt ngây thơ*” của **các em cô trong bữa cơm:** *Cô thấy lòng đầm ấm và tự kiêu, lòng người chị chịu khó nhọc để kiếm tiền nuôi các em ăn học* | 0,5 |
| **3** | **-** Kiểu câu: Câu khiến  - Chức năng: dùng để yêu cầu. | 0,5  0,5 |
| **4** | Các câu văn giúp ta hiểu hoàn cảnh của nhân vật Tâm:  - Gia đình Tâm xưa kia khá giả sung túc, Tâm là con gái lớn, được đi học đầy đủ về nhà còn được ông tú kèm riêng.  - Hiện tại, Tâm gia cảnh khó khăn sa sút nên Tâm đã phải nghỉ học, đi chợ bán hàng xén nuôi cả gia đình và các em ăn học.  => Hoàn cảnh của Tâm thật đáng thương. | 0,5  0,25  0,25 |
| **5** | - HS nêu quan điểm của mình về **suy nghĩ của nhân vật Tâm “***Không*  *bao giờ Tâm nghĩ cho mình, cho cuộc đời riêng của cô.”*  *-* Lí giải hợp lý, tích cực, phù hợp với pháp luật và chuẩn mực đạo đức.  **\* Ví dụ:**  *-* **Đồng tình. Vì:**  + Suy nghĩ của Tâm thể hiện đức hi sinh cao đẹp của người phụ nữ với gia đình: Tâm thể hiện tấm lòng bao dung, nhân hậu cao cả, không vì bản thân mình, luôn lo toan, quam tâm đến cuộc sống, hạnh phúc cho người khác mà quên đi bản thân.  + Suy nghĩ của Tâm phù hợp với quan niệm của xã hội lúc bấy giờ.  + Tác giả thể hiện thái độ cảm thương, trân trọng trước phẩm chất cao đẹp của Tâm...  **- Không đồng tình. Vì:**  + Cá nhân cần phải biết tạo lập hạnh phúc cho bản thân.  + Sống cho chính mình, hướng đến hạnh phúc đến bản thân để cảm nhận vẻ đẹp và giá trị của cuộc sống, để cuộc sống không trở nên mệt mỏi, đơn điệu, tẻ nhạt...  **- Đồng tình một phần. Vì:**  + Cần biết sống vì người khác nhưng cũng biết thương yêu, vun đắp hạnh phúc cho chính mình.  + Sống cuộc đời riêng hạnh phúc và đem đến hạnh phúc cho mọi người thân yêu. Cuộc sống sẽ hài hòa, trọn vẹn, ý nghĩa.  + Chỉ khi mình hạnh phúc mới có thể nghĩ đến người khác và mang lại niềm vui, hạnh phúc cho mọi người... | 0,25  0,75 |
| **II. VIẾT** | **1** | Viết đoạn văn phân tích nhân vật Tâm trong đoạn trích phần đọc hiểu. | 2,0 |
| *a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:* Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng – phân – hợp, móc xích hoặc song hành. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*: phân tích nhân vật Tâm trong đoạn trích phần đọc hiểu. | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng để phân tích, đánh giá vấn đề |  |
| **\* Mở đoạn:**  Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, nhân vật Tâm.  **\* Thân đoạn:** Cảm nhận về nhân vật Tâm trong đoạn trích.  **- Hoàn cảnh gia đình:** Gia đình Tâm xưa kia sung túc, cô được đi học nhưng nay sa sút nên cô phải nghỉ học, đi chợ bán hàng xén nuôi cả gia đình và các em ăn học.  **- Vẻ đẹp ngoại hình:** Tâm là cô gái xinh đẹp “*Tâm biết mình xinh nhất chợ. Bọn con trai thường hay quanh quẩn chỗ cô ngồi và buông lời chòng ghẹo...”*  **- Phẩm chất của nhân vật:**  + Vì hoàn cảnh gia đình sa sút nên Tâm phải nghỉ học đi bán hàng xén. **Cô chăm chỉ, tảo tần** buôn bán để gánh vác lo toan cho gia đình no ấm, hạnh phúc...  + Tâm là một người chị **giàu tình yêu thương đối với các em, hiếu thảo với cha mẹ và cô sẵn sàng quên đi hạnh phúc cá nhân** để cuộc sống của cả gia đình no ấm, vui vẻ, hạnh phúc. Cô hi vọng các em cô học hành thành công sẽ đem lại hạnh phúc, danh tiếng cho gia đình và cô.  => Tâm hiện lên là một cô gái hiền lành, chăm chỉ, đảm đang, nhân hậu, giàu đức hi sinh và có trách nhiệm với gia đình. Vẻ đẹp phẩm chất của Tâm chính là vẻ đẹp của người phụ nữ trong xã hội xưa và nay. Qua đoạn trích cũng như toàn tác phẩm, tác giả vừa thể hiện đồng cảm, thương yêu vừa trân trọng ngợi ca phẩm chất tốt đẹp của con người. Tấm lòng nhân đạo, nhân văn sâu sắc.  - Đánh giá nghệ thuật: cốt truyện đơn tuyến, ngôi kể thứ ba khách quan, nghệ thuật khắc họa hình tượng nhân vật đặc sắc …  **\* Kết đoạn:**  - Khái quát về nhân vật Tâm.  - Bài học: | 0,25  0,5  0,25 |
|  | **2** | **2.1. Yêu cầu chung**  - Bài viết đúng kiểu bài văn nghị luận về một vấn đề đáng quan tâm, luận điểm, luận cứ rõ ràng, lập luận chặt chẽ.  - Biết kết hợp sử dụng các thao tác nghị luận.  - Bố cục 3 phần, văn viết trong sáng, mạch lạc; dùng từ ngữ phù hợp, đúng chính tả, ngữ pháp, chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả. Diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết. |  |
| **2.2. Yêu cầu cụ thể**  *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận:* Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Đảm bảo sự liên kết câu, liên kết đoạn và dung lượng của bài viết. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Tuổi trẻ học đường suy nghĩ và hành động góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông. | 0,25 |
|  | **c.** Bài làm cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:  **1. Mở bài:**  - Đặt vấn đề: trong nhiều năm trở lại đây, vấn đề tai nạn giao thông đang là điểm nóng thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận bởi mức độ thiệt hại mà vấn đề này gây ra.  - Nhận thức: tuổi trẻ học đường - những công dân tương lai của đất nước - cũng phải có những suy nghĩ và hành động để góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông.  **2. Thân bài:**  **\* Thực trạng tai nạn giao thông ở Việt Nam hiện nay.**  - Tai nạn giao thông là một vấn đề nhức nhối của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp tới tính mạng của con người cùng nhiều thiệt hại về tài sản khác. Theo báo cáo tổng kết của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia thì số vụ tai nạn giao thông ngày càng gia tăng.  - Không chỉ xảy ra trên đường bộ mà còn xảy ra trên cả đường thủy, đường sắt, thậm chí đường hàng không...  - Các phương tiện tham gia giao thông từ thô sơ đến hiện đại như xe đạp, xe máy..; tất cả đối tượng tham gia giao thông chưa có nhiều kinh nghiệm đến những người đã có nhiều kinh nghiệm đều có thể xảy ra tai nạn giao thông.  - Tuổi trẻ học đường là một trong những đối tượng đó.  **\* Hậu quả:**  + Đối với bản thân người bị tai nạn giao thông: cướp đi mạng sống của rất nhiều người, người may mắn còn sống cũng bị ảnh hưởng nặng nề đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tâm lý, luôn lo sợ mỗi khi ra đường…  + Đối với gia đình: đau đớn nếu con ra đi, tổn thất kinh tế nếu con phải điều trị lâu dài.  + Đối với xã hội, tai nạn giao thông dễ dẫn đến nghèo đói, lạc hậu, bệnh tật. Các cơ sở y tế quá tải, thiệt hại kinh tế khi phải sửa chữa đường sá...  **\* Nguyên nhân:** *****- Nguyên nhân khách quan:***** + Cơ sở hạ tầng kém chất lượng xuống cấp  + Chất lượng của các phương tiện tham gia giao thông không đạt tiêu chuẩn an toàn + Thời tiết và đường đi không thuận lợi*****– Nguyên nhân chủ quan:***** + Do người dân thiếu hiểu biết.  + Do vi phạm luật giao thông: vượt đèn đỏ, đi ngược chiều, đi với tốc độ quá nhanh, không giữ khoảng cách an toàn khi lái xe, lạng lách đánh võng, dùng rượu bia khi tham gia giao thông, không đội mũ bảo hiểm…  + Không kiểm tra và bảo trì xe định kỳ…  **\* Giải pháp giảm thiểu tai nạn giao thông:**  - Tham gia học Luật Giao thông đường bộ ở trường lớp.  - Bản thân tuân thủ Luật Giao thông: không lạng lách, đánh võng trên đường đi, không đi xe máy khi chưa có bằng lái, không vượt đèn đỏ; đi đúng phần đường, dừng đỗ đúng quy định, khi rẽ ngang hoặc dừng phải quan sát cẩn thận và có tín hiệu báo hiệu cho người sau biết, đi chậm và quan sát cẩn thận khi qua ngã tư...  - Giữ khoảng cách an toàn và đội mũ bảo hiểm  - Kiểm tra và bảo trì xe định kỳ  - Tránh sử dụng rượu, ma túy khi lái xe  - Cần mạnh dạn đấu tranh với những hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ như sẵn sàng tố giác khi phát hiện thanh niên đua xe trái phép, nạn “đinh tặc”  - Bản thân tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền, tham gia giúp đỡ người già yếu, người tàn tật và trẻ em qua đường đúng quy định, phân luồng giờ cao điểm ... là thiết thực xây dựng xã hội công bằng dân chủ văn minh.  **3. Kết bài**  - Tuổi trẻ học đường thực hiện Luật Giao thông và những quy định bổ sung trong từng thời kì.  - Hành động để giảm thiểu tai nạn giao thông là làm cho xã hội phát triển phồn vinh hạnh phúc.  - Có suy nghĩ đầy đủ về tai nạn giao thông, có hành động thiết thực để giảm thiểu tai nạn giao thông là một cách phấn đấu cho lí tưởng xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh, văn minh. | 3,0 |
| *d. Sáng tạo*  Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh trong bài văn nghị luận một cách khéo léo, phù hợp). | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |